**Vũ Minh Nguyệt**

Khúc hát Đồng Quê

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Khúc hát Đồng Quê](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Vũ Minh Nguyệt**

Khúc hát Đồng Quê

Ông bà cha mẹ tôi đều là nông dân. Tôi sinh ra và lớn lên ở làng. Tôi ra đi cũng từ làng. Ba năm quân ngũ tôi đóng quân ở thành phố. ở cái nơi mà ánh sáng ban ngày, ánh điện ban đêm đều như nhau cả. Tôi không hoà nhập được với cuộc sống thị thành. Muốn học theo một cái gì đó lại thấy mình như thằng bé hớn hở đuổi theo bao điều phù du không có thật. Chỉ một vẩng trăng mười bốn cũng làm tôi thèm đến quay quắt cả người. Một đêm đứng gác cổng doanh trại tôi hỏi thằng bạn. "Mày biết bây giờ tao thích cái gì nhất?". "Một con gà quay và mấy cốc Tiger". "Sai bét. Được chạy dưới trăng, ngửa mặt nhìn trời, hít căng lồng ngực". Nó cười và cho tôi là "vẽ chuyện".Bây giờ thì tôi đã về với làng. Làng tôi như nửa vành trăng nằm trong khúc vòng cung của con đê ngăn nước lũ. Ngước mặt lên là nhìn thấy núi, núi cao vời vợi. Cúi xuống thấp hơn là gặp được sông, sông trôi lờ lững. Quay phải, quay trái đồng ruộng trải dài.
Mưa.
Mưa vũ vã.
Mưa trắng trời. Làng ngập nước trong ánh chớp loà và tiếng sấm sét rền vang. Ngoài đồng nước trắng mênh mông. Tiếng ếch nhái, ễnh ương kêu ộp oạp. Và côn trùng eo ỉ. Đồng quê như tấu lên một bản nhạc buồn buồn. Ngày đầu tiên tôi trở về làng là như vậy. Bà nội cứ thở ngắn thở dài, cẩm rẩm. Bà nói với mọi người mà như nói một mình vậy. "Giời với chả đất. Lúa má ngập sạch mất. Của ăn đến miệng rồi ông giời cũng không tha". Rồi bà lọ mọ ngồi giã trầu bằng chiếc cối đồng bé tý. Mùi trầu cay cay quyện vôi thấy nồng nồng ấm ấm sực cả gian nhà. Bỏ miếng trầu giã nát tươm vào mồm bà lại bảo "Ngày xưa thế này cầm chắc mất mùa". Mẹ tôi cười giả lả "Bà lại ngày xưa rồi. Con cháu nghe mãi". Mà đúng thật bà kể lể thôi là kể lể. Nào đời bà cực lắm. Đi làm dâu từ năm 13 tuổi. Lỡ đánh cái rắm mà xấu hổ bỏ về nhà mấy năm giời. Ai xuống gọi cũng trốn biệt. Đến khi mẹ chồng xuống nịnh nọt mãi mới chịu về nhà chồng. Mới đầu vợ chồng mấy tháng không dám nhìn mặt nhau. Đến đận ông đi bộ đội mới dám gần gũi với nhau rồi ông lại đi biền biệt suốt. Bà đẻ bố tôi mấy tháng ông mới được về. ở nhà chơi với con vài ngày ông lại phải đi, nghe đâu lần này ông theo đơn vị đi xa lắm. Bà tôi hay kể lại rằng lúc ấy mới khoảng cảnh ba ông bấm vào tay bà rồi hai người trở dậy. Bà khẽ đặt thằng bé (là bố tôi) xuống ổ rơm cho mẹ chồng rồi khoác tay nải lách cửa đi theo ông ra tận đường lớn. Lúc xuống đò ông ngoái lại dặn: "Nhà ở lại trông nom mẹ già và con nhỏ, tôi đi đợt này có dễ...". Rồi bà có mang cô Tâm ba tháng thì được tin ông hy sinh. Bà phiền muộn nên cô Tâm đẻ ra ốm đau, sài đen mãi. Bà khổ quá. Lấy chồng chưa biết nhớ, biết thương thì đã thành goá bụa. Bố mẹ tôi thương bà lắm. Tôi lớn lên đã quen nếp nghĩ bà nội tôi hiền từ nhân hậu nhất làng. Tôi khôn dần bằng lời ru bà cất lên với điệu ngân ai muôn thuở.
Mưa ngớt dần rồi tạnh hẳn. Ngoài hiên nhà những giọt nước nhỏ tý tách xuống máng tôn đều đều như gõ nhịp. Tôi không biết mình đã thiếp đi từ lúc nào. Gần sáng tỉnh dậy, trăng hạ tuần xuyên qua cửa sổ chiếu vào giường lành lạnh. Bố đã dậy từ lúc nào. Bố vừa hút xong điếu thuốc lào đang ngồi nhả khói. "Sao bố dậy sớm thế". "Mày ngủ nữa đi. Con nước to lắm. Tao phải ra đê xem thế nào". "Bố cho con đi với". Tôi vùng dậy với bộ quân phục mặc vào người rồi bước theo bố.
Ba năm trước lúc chưa đi bộ đội tôi cũng đã có những buổi đi canh đê chống lụt như thế này. Đêm nghe nước thon thót trở mình. Thấy mênh mang, mênh mang một nỗi buồn lo về vụ tới. Rồi những người đàn bà khi xúc gạo nấu cơm họ không quên bốc lại một nắm. Người nông dân lúc nào cũng lo mùa màng thất bát. Điếm canh đê hôm ấy bọn con gái mang theo cả khoai lang luộc và ngô rang. Con trai chúng tôi chúi đầu vào đám tiến lên. Ăn, uống, chơi bài chán chúng tôi lôi tiếu lâm ra kể cho nhau nghe. Hôm ấy tôi đã kể rằng: "Có một đôi nam nữ yêu nhau, họ đưa nhau ra đồng lúa ngồi hóng mát. Ngồi mãi mà chẳng ai nói được câu nào. Anh con trai bảo: Lúa năm nay tốt nhỉ? Người con gái: Phân mà lị. Người con trai: Trăng hôm nay sáng nhỉ? Người con gái: Rằm mà lị. Rồi cuối cùng người con trai bảo: Hôm nay em xinh thế! Người con gái trả lời: Yêu mà lị". Cả lũ cười nghiêng ngả. Anh luyện xã đội trưởng quát: Chúng mày đi gác đê hay ra đây cười. Rồi chính anh cũng lăn ra cười và bảo tôi "Thằng này khá". Những đứa con gái ngày ấy bây giờ đều đã lấy chồng. Mấy năm qua mà quê tôi hầu như không có gì thay đổi. Cuộc sống có thể khác đi nhưng ao bèo, hồ sen, ruộng lúa thì vẫn vậy.
Bố con tôi ra đến đầu đê đã nghe tiếng máy bơm chạy sình sịch. Ngoài sông con nước xuống dần. Trong điếm canh đê mọi người đã về ngủ hết. Khu trạm bơm mười hai vòi nước phun trắng xoá. Bố tôi nói oang oang với mấy anh trạm bơm "ấy chà! Định nghiêng đồng đổ nước ra sông hả?". Chợt giọng ai đó với ra "Chào chủ nhiệm! Nước xuống nhanh lắm, chỉ chiều mai cây lúa lại bình yên!". Bố vừa đi vừa lẩm bẩm. "Nước rút cũng mau, năm nay mưa không kéo dài nên cũng đỡ".Mờ sáng bố con tôi mới về đến rìa làng. Làng quê vẫn còn yên tĩnh. Quang cảnh như vừa hiện ra trong trẻo và mát mẻ. Phía chân trời hừng đông đã ưng ửng. Trăng lặn từ lúc nào. Trên trời một vì sao mai nhấp nháy. Đầu kia tốp người ra trông nước đang nói cười hể hả. Qua xóm trại, dưới nếp nhà thấp sau lùm tre, có bóng người trong ngõ đi ra. Bố tôi lên tiếng:
- Cô Hà đấy à? Đi đâu mà gồng gánh sớm thế?
- Bố con bác đi ngó nước về. Em đi bán mấy con lợn giống. Đói kém đến nơi rồi!
- Thôi mang về đi. Mai sang tôi lấy mấy thúng thóc cho các cháu ăn tạm. Lúa đã chắc đòng rồi.
Cô ngập ngừng rồi quay lại. Dáng tảo tần khuất dần sau lùm tre.
Trời thu cao lồng lộng. Heo may về sớm. Con lũ sớm qua nhanh. Dòng sông quê tôi lại hiền hoà êm ả. Mấy con đò sang sông sớm chiều tấp nập. Làng tôi rổn rang bước vào mùa cưới. Hôm nay đám cưới chị Hoà. Bố tôi sang làm thịt lợn từ sáng sớm. Tôi sang đến nơi thấy các bà, các cô đang lau bát đĩa, ngoài sân mấy người gọt bí, thái măng tấp nập. Trong nhà chị Hoà đang gấp áo gối sai người mang đến nhà trai. Quê tôi con gái lấy chồng có viên mãn hay không cứ nhìn vào gối cưới thì thấy. Họ tự tay mua vải rồi nhờ vẽ, tự thiêu, tự móc và cặm cụi nắn nót như gửi gắm cả đời con gái. Chị Hoà hỏi tôi mà đầu vẫn cắm xuống cái áo gối.
- Mày ra quân rồi à! Có định đi đâu không hay ở lại quê?
- Thì em đang đứng trước mặt chị đây.
- Tao hỏi sau này cơ.
- Em ăn mòn bát đĩa thiên hạ rồi, không ở đâu bằng quê mình.
- Tao biết vậy mà.
- Thế chị đã lát gạch đường làng chưa?
Không trả lời tôi, chị Hoà cười tủm tỉm. Con gái quê tôi dù lấy chồng ở làng hay lấy chồng thiên hạ, mỗi người đều lát một trăm viên gạch xuống đường làng để đánh dấu ngày chấm dứt thời con gái. Tục lệ ấy có từ lâu lắm rồi. Bà tôi ngày xưa cũng như thế, đến lúc các chị gái tôi cũng vậy. Chẳng hiểu con đường ấy được bắt đầu từ đâu và tục lệ ấy đã bắt đầu từ bao giờ, chỉ biết rằng đường đi khắp ngõ xóm vươn dài mãi một màu nâu bóng.
Quê tôi trai gái ít bỏ làng mà đi. Ngoài việc đồng áng, con gái quanh năm cắm cúi làm hàng thêu xuất khẩu nên bàn tay cũng nuột nà nhưng dáng ngồi thì gù hẳn xuống. Đàn ông có nghề đóng gạch, xây nhà và bán ra thiên hạ. Làng tôi đẹp hơn có lẽ một phần bởi những bàn tay nhỏ nhắn thêu thùa và những đôi chân dẫm đất vào lò chắc nịch.
Làng tôi bao đời sinh ra những cô thôn nữ đẹp dịu dàng như dải lụa. Các cụ bảo ngày xưa khi còn là Tổng cũ mỗi năm làng đều có con gái đẹp để tiến vào cung vua. Rồi các cụ lại bảo ngày xưa khúc sông Hoàng Long uốn quanh làng chỗ bãi cát bây giờ những hôm trở trời thật để được nhìn tận mắt bầy tiên tắm nhưng chả thấy bao giờ. Chuyện tiên tắm thì không biết có hay không nhưng dòng sông quê tôi thì lạ thật. Lúc sáng sớm mặt nước loang loáng khói bốc mù mịt. Buổi trưa khi có ánh nắng chiếu xuống, mặt nước tím sẫm lại. Rồi chiều về dòng nước lại trong veo mềm như dải lụa xanh.
Nắng hanh vàng, gió hây hẩy. Heo may về hơi lạnh đã thấy săn da. Vắt qua cánh đồng xa tít tắp trước làng là con đường lớn. Hai bên đường là hàng cây mà các trai làng trồng lưu niệm trước lúc lên đường, dù là đi học hay đi bộ đội. Cây xà cừ tôi trồng cách đây 3 năm trước bây giờ đã vươn cao, cành lá um tùm, mướt mát xanh, tươi tốt. Dưới vệ đường mọc đầy cỏ may. Lúa là người bạn của nó. Khi lúa chắc đòng thì cỏ may xanh mướt. Sương thu lãng đãng trôi qua như khoác lên mình nó một tấm áo bàng bạc mờ mờ, ảo ảo. Nắng thu trải dài trên cánh đồng, rắc lên hoa cỏ may như những giọt sương lấp lánh. Tôi lang thang trên cánh đồng. Sương mù lãng đãng trôi trên đường. Những bước chân bỗng nhẹ tênh như đưa tôi đến một niềm mơ ước mới. Phía cuối kia nắng vàng yếu dần. Hoàng hôn thu hình như buông chậm. Tiếng chuông chùa bên xóm đạo thánh thót ngân nga. Tôi đang đến với Mỵ. Con đường này Mỵ đã kể cho tôi nghe câu chuyện đàn ông, đàn bà trên trái đất. Dù đã biết từ lâu rồi nhưng câu chuyện em kể tôi nghe như mới lạ: Ngày xưa thánh Ala chỉ sinh ra trên trái đất một người đàn ông. Ba mươi vạn năm sau người đàn ông đã tìm gặp thánh Ala tâu rằng "Tâu đức thánh tối cao. Con cô đơn quá không sao sống được". "Người cứ về đi và sẽ không còn cô đơn nữa", và trái đất có thêm một người đàn bà. Ba mươi vạn năm nữa người đàn ông lại tìm gặp thánh Ala "Lạy đức thánh cao cả. Nó lắm mồm quá con không thể sống nổi". "Người cứ về đi sẽ không còn ai lắm mồm nữa đâu". Người đàn ông trở về trái đất thấy người đàn bà đã biến mất và ông ta cho đó là điều thật may mắn. Nhưng một lần nữa sau ba mươi vạn năm người đàn ông lại tìm gặp thánh Ala "Thôi lắm mồm cũng được. Xin thánh Ala cao cả. Hãy cho người ấy về với con". Rồi phải mất hàng triệu năm sau nữa và thêm rất nhiều lần trả giá, người đàn ông và người đàn bà mới tìm được tiếng nói chung... Có lúc tôi muốn nghĩ người đàn bà đó là Mỵ, có lúc lại không. Tôi yêu em nhưng gia đình tôi băn khoăn vì em là con gái đạo, em là con của Chúa. Cả cánh đồng dưới chân tôi mênh mang ngân lên một khúc hát. Bộ hồ sơ xin việc của tôi nó đang nằm ở đâu? Tôi đã quên tự lúc nào. Làn gió heo may se se dạo qua cánh đồng bát ngát. ánh trăng lên cao buồn cô liêu, nửa dỗi hờn, nửa như chờ đợi. Sắp đến giữa thu rồi. ánh trăng vằng vặc rạng rỡ toả khắp cánh đồng, tôi lâng lâng lăn người ra cỏ. Tôi dang tay ôm cả bầu trời. Cỏ dưới người tôi ấm mềm như nhung lụa. Đồng lúa rầm rì nghe như tiếng hát xa xôi. Tiếng hát hiến dâng cho con người những phút giây huyền diệu nhất. Xung quanh tôi nồng nàn mùi đất ẩm. Đất sinh ra con người, con người nặng lòng với đất. Mỵ ngớ ngẩn hỏi tôi rằng: Mai sau đất khô cằn hết chất, con người sẽ sống bằng gì? Lòng đất sẽ mở ra đến vô tận và vô cùng Mỵ ạ.Ngoài sân đình rộn rã tiếng cười. Tiếng trống ếch thì thùng mời gọi. Vầng trăng như tròn hơn, sáng hơn. Mỵ nắm chặt tay tôi chạy ra phía ấy. Điệu múa sạp gọi tuổi thơ của chúng tôi về thổn thức. Tôi bảo:
- Mỵ còn nhớ ngày xưa lúc nhảy sạp Huy hay hát xuyên tạc rồi bị mắng không?
- Bây giờ Huy hát lại đi.
Mỵ cười rồi bắt tôi hát lại "Bà già bà chê tôi già. Bà già bà chê tôi đen. Tôi đen tôi lấy người đen. Tôi đen lấy chi con bà...". Ngày ấy lũ trẻ chúng tôi đã chơi đùa thâu đêm cùng gió, cùng mây, cùng trăng... Còn bây giờ tôi đang đứng đây. Tôi và em giữa mênh mông trăng toả. Trăng rực rỡ, gió mát rượi cất tiếng gọi thu nghe dịu dàng như lời con gái. Từng đôi nam nữ đan tay vào nhau bước rộn ràng theo nhịp gõ. Xòn xòn xòn đô xòn. Xòn xòn xòn đô rê. Rê rê rê mí xì rê. Rê rê mí rê đô là... Những bước chân gái trai uyển chuyển. Tôi nắm chặt tay em, bàn tay mềm mại của em trong tay tôi có chút dịu dàng của mùa thu, rợp mát của mùa hè và nồng nàn của mùa xuân. Trăng khuya treo tít trên trời. Tôi muốn đêm thu dài ra mãi. Trời đừng sáng trăng, cứ thế này lung linh và huyền ảo. Mỵ lại hỏi tôi câu hỏi ngày xưa em chưa biết: chân trời bắt đầu từ chỗ nào? Chân trời bắt đầu từ nơi con người sinh ra.
Buổi chiều cuối thu cả cánh đồng phủ sương bàng bạc. Phía xa kia là chân trời rực hồng ráng đỏ. Bố đi thăm đồng, bóng bố tôi ẩn hiện dưới hàng cây, bố cầm trên tay nắm lúa vàng hây hẩy. Nét lo toan thường ngày trên mặt bố giãn ra. Đâu đó tiếng gọi í ới lao xao trong ngõ xóm. Lòng thấy vui vui như một điều gì quan trọng lắm vừa mới định hình. à thì ra là hương lúa. Cái mùi ngai ngái, ngòn ngọt quấn quýt bước chân người về. Chiều thu suộm lại như một dải vàng óng ánh trên cánh đồng. Trong hoàng hôn cỏ may hai bên đường hung hung thẫm lại. Giọt nắng cuối ngày lẫn vào mắt lúa. Cả cánh đồng rì rào đuổi nhau theo gió xô bờ như những lớp sóng vàng xô vào bờ. Tôi bước đi mê man giữa những lớp lúa hai sương một nắng của mẹ. Bắt chước bà nội, tôi rứt một cọng lúa vàng đưa lên môi nhấm nháp, thấy vị ngọt tê tê đầu lưỡi, hương thơm ngan ngát dâng lên nghe hồn mình lắng đọng.Buổi chiều bà nội giục mẹ mang liềm, hái ra lau lại. Rồi bà ngồi nhai trầu. Nhìn ánh mắt hấp háy của người già tôi biết bà đang vui chờ vụ lúa mới, mặc dù lúa cũ còn đầy cả cót trong nhà. Bà nhắc mẹ hái cho bà một nắm lá thơm đủ loại: Mần chầu, ngải cứu, lá tre, lá sả... Mẹ thả tất cả lá thơm vào nồi to đun nước để bà tắm gội. Bà lên giường nằm và bà ngủ mãi. Bà nội tôi ra đi như vậy. Thanh thản nhẹ nhàng như đi vào cõi Phật. Đám tang bà, bố tôi mặc áo xô đầu đội nùn rơm, thắt dây chuối ngang thắt lưng, chống gậy đi giật lùi sau linh cữu. Mẹ tôi, cô Tâm khóc vật vã. Các chị gái toi khóc ròng ròng. Lúc đưa bà ra đồng mặt trời đã lên cao, nắng chan hoà toả khắp thôn xóm, cánh đồng. Sau quan tài có cả các bác, các chú đại diện cho Mặt trận Tổ quốc xã, ban quản trị Hợp tác xã, cùng rất đông các cụ ông, cụ bà và xóm làng đưa tiễn. Các cụ già bảo "Cụ ăn ở phúc đức lắm nên lúc theo tổ tiên mới nhẹ nhàng như vậy". Tôi không thể tin hẳn bà nội tôi đã mất vĩnh viễn. Đứng bên linh cữu bà, tôi lại như thấy mình bay lên. Tôi bay vào một miền cổ tích, ở đấy bà tôi đang kể chuyện "Giếng mắt rồng", truyện "Mẹ lúa"... Tôi không khóc mà nước mắt cứ trào ra thành một dòng lăn dài xuống cổ áo bộ đội bạc... Người ta đặt bà trong bãi tha ma của làng. Mọi người chen nhau vào ném xuống huyệt những hòn đất ướt. Ai đó ấn vào tay cô Tâm một nắm đất, cô thả nhẹ xuống rồi lại dụi dặm khóc: "Mẹ ơi từ giờ con biết tìm mẹ ở đâu...". Trên mộ bà có mấy vòng hoa, một bát cơm thật đầy cắm đôi đũa và quả trứng gà luộc. Sáng hôm sau mọi người làm cơm cúng ba ngày cho bà. Nhìn mọi người vào ra tấp nập tôi chắc tưởng tượng thấy dáng bà lom khom, lọ mọ ở góc nào. Tối ấy mọi người về hết, mẹ tôi bảo bây giờ chắc bà gặp được ông rồi. Bố vẫn gục đầu xuống hai gối giọng thì thào nghe thật xa xôi "Thương bà quá, cả một đời lo cho con cháu". ở nhà vài ngày cô Tâm tôi lại về Hà Nội. Trước khi đi cô thắp hương rồi gục xuống bàn thờ bà nức nở: "Hi... hi... mẹ ơi, nếu như mọi ngày mà còn chuẩn bị đi thế này là mẹ săm sắn lo cho con rồi đây mẹ ơi... Ư... ư". "Bố tôi dắt chiếc xe cúp 81 ra sân rồi dặn:- Mày đèo cô ra bến, đi đứng cho cẩn thận.
Quay sang cô, bố tôi nhẹ giọng:
- Thôi em ạ, đằng nào thì mẹ cũng đi rồi. Anh em đùm bọc nhau.
Mẹ tôi quay vào lau nước mắt. Cảnh nhà trống vắng quá. Tất cả lại cuốn đi. Công việc nhà quê đang mùa gặt hái. Bố lại vắng nhà luôn, lúc ở ngoài đồng, khi lên Uỷ ban, hôm lại xuống huyện họp. Mẹ con tôi tất bật mùa màng. Trời xầm xì nặng trịch cũng là lúc những gánh lúa cuối cùng mang về nhà gọn ghẽ.
Phía xa kia là chân trời nhuốm một màu vàng xuộm. Trên cao hơn nữa mây cuồn cuộn như một núi bông xốp xộp. Chân trời phía ấy sương xuống lạnh hơn. Một nỗi buồn da diết choán ngập lòng người. Cả cánh đồng đã gặt hết còn trơ gốc rạ. Mặt ruộng nứt toác ra, những chỗ đã cày ải rực lên một mùi đất mới. Mùi nồng nàn đằm thắm thiết tha. Đấy là mùi hương quyến rũ nhất của đồng quê ban tặng con người.
Con gió chiều cuối thu xào xạc. Mấy chiếc lá vàng bay bập bênh như nỗi chia xa của mùa thu, khẽ chao nghiêng rồi rơi luôn về cội. Trên ngọn tre mấy cánh cò chấp chới, dập dờn, dập dờn trốn vào thinh không cao ngút ngát. Xa xa tiếng sáo ngập trời huyễn hoặc. Không gian chứa chan sự yên bình bí ẩn. Diều nhà ai ở tít trên cao, chui vào giữa những đám mây bồng bềnh, chỉ còn tiếng sáo vẫn ngân nga, da diết. Đó là những khúc hát của đồng quê thả lên nền trời một bài ca bất tận.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Vovnew. org
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 11 năm 2004